

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN ĐỨC LINH

TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 46/2020/HSST

Ngày: 20 - 11 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Phúc.

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận: Bà Phạm Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại hội trường A Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê KD, sinh ngày: 1992, tại HN.

Nơi cư trú hiện nay: Thôn 3, xã MP, huyện ĐL, tỉnh BT; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Lê VH, sinh năm 1951 (Chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1958; Gia đình có 04 anh, chị em, KD là con út trong gia đình; vợ, con chưa có; tiền án không, tiền sự không. Bị can bị tạm giữ từ ngày 16/8/2020 đến ngày 22/8/2020 được trả tự do. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số

37 ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Người bị hại: Lê Văn Q, sinh năm: 1962; Trú tại: Thôn 3, xã MP, huyện ĐL, tỉnh BT, Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/8/2020, Lê KD trú tại nhà ông Lê HQ ở thôn 3, xã MP, huyện ĐL, tỉnh BT điều khiển xe mô tô biển số 60F1-2952 của ông HQ đến tiệm tạp hóa NN thuộc thôn 3, xã MP, huyện ĐL do ông Lê Văn Q làm chủ để mua card điện thoại. Thấy cửa tiệm đóng, bên trong cửa treo ổ khóa nhưng không bóp khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lê KD mở ổ khóa kéo cửa vào bên trong lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu bạc, 01 bóp nhựa màu xanh bên trong có: 313.000 đồng, 41 card điện thoại các loại trị giá 1.110.000đ đem về cất giấu vào bao gói trong phòng ngủ của mình. Khoảng 6 giờ ngày 16/8/2020, ông Lê Văn Q phát hiện mất tài sản nên mở camera kiểm tra thì phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của Lê KD nên trình báo Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 41 ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, trị giá 1.500.000 đồng. Như vậy tổng cộng tài sản trộm cắp trị giá là 2.923.000đ

Ngày 12/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh ra Cáo trạng số 44/CT-VKSĐL-HS truy tố Lê KD về trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Lê KD. Kiểm sát viên đánh giá về việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê KD từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng tịch thu tiêu hủy ví nhựa màu xanh không còn giá trị sử dụng, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng là tài sản của bị cáo.

Bị cáo Lê KD phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê KD không có ý kiến gì về phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê KD đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của hai bị cáo phù hợp với các tình tiết khách quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đúng với hành vi của bị cáo được mô tả tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSĐL-HS, ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Do vô tình phát hiện cửa tiệm tạp hóa của ông Lê Văn Q không khóa và không có người trông coi nên khoảng 23 giờ ngày 15/8/2020 Lê KD đã lén lút đột nhập vào cửa tiệm tạp hóa của ông Q trộm cắp: 313.000 đồng; 01 điện thoại di động OPPO F1S trị giá 1.500.000 đồng; 41 Card điện thoại các loại trị giá 1.110.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Lê KD chiếm đoạt của ông Lê Văn Q là 2.923.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê KD đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác. Ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện ĐL nói chung. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ sức khỏe. Nhưng do một phút không chiến thắng được lòng tham lam của chính bản thân mình, lại thích hưởng thụ trên công sức, quyền lợi, tài sản của người khác nên đã quyết tâm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự tỏ ra đã có ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bị hại cũng đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc khác bị cáo là người có chỗ ở rõ ràng, có nhân thân tốt. Cho nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, xem xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho nên HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2020 đến ngày 22/8/2020 cho nên trong trường hợp chuyển hình phạt cho hưởng án treo thành hình phạt tù do bị cáo phạm tội khác hoặc vi phạm nghĩa vụ trên 02 lần thì bị cáo sẽ được tính trừ số ngày tạm giữ nói trên khi chấp hành án.

[3] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy ví nhựa màu xanh không còn giá trị sử dụng, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng là tài sản của bị cáo.

[4] Về phần dân sự:

Người bị hại ông Lê Văn Q công nhận rằng đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 03/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê KD phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Lê KD phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê KD 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/11/2020).

Giao bị cáo Lê KD cho UBND xã Túc Trung, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Túc Trung trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bóp nhựa màu xanh đã cũ.

Trả lại cho Lê KD 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.

(Tất cả các vật chứng trên được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh bảo quản theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê KD phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 20/11/2020. Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. (Đã giải thích)

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức